

Số: /BC-STC

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

Thực hiện Nghị quyết số 156/NQ-TTHĐND ngày 08/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024; Công văn số 5061/UBND-NC ngày 11/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài chính đã xây dựng 02 văn bản dự thảo: Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên*” gửi các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu và cho ý kiến tham gia tại Văn bản số 2616/STC-ĐT ngày 14/11/2024; gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số 2658/STC-ĐT ngày 19/11/2024.

Đến 15 giờ 00 phút, ngày 21/11/2024, Sở Tài chính đã nhận được văn bản tham gia góp ý của 24 đơn vị, trong đó: có 18 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo; có 06 đơn vị có ý kiến tham gia; còn 18 đơn vị (*theo danh sách đính kèm*) đến hết thời hạn theo yêu cầu chưa gửi văn bản góp ý.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và qua rà soát các nội dung theo quy định về thể thức, nội dung, Sở Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện các dự thảo (*có biểu tổng hợp tiếp thu, giải trình kèm theo*).

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính đối với ý kiến tham gia góp ý, thẩm định của các đơn vị vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí

thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tiến Dũng

BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

Điện Biên

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày tháng năm 2024 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên)

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
A	Đơn vị nhất trí với dự thảo			
1	Ban QLDA các công trình giao thông	Số 1631/BCTGT-KHKT ngày 15/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
2	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh	Số 771/CV-PTTH ngày 18/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
3	Sở Nội vụ	Số 2149/SNV-VP ngày 18/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
4	Ban dân tộc	Số 859/BDT-VP ngày 18/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
5	UBND huyện Tuần Giáo	Số 2144/UBND-TCKH ngày 19/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Số 2861/SLĐTBXH-KHTC ngày 19/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
7	Hội Nông dân tỉnh Điện Biên	Số 879-CV/HNDT ngày 19/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
8	Ban QLDA các công trình Nông nghiệp và PTNT	Số 2024/BQLDA-HCTH ngày 19/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
9	UBND huyện Tuần Giáo	Số 2461/UBND-TCKH ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số 3227/SGDDĐT-KHTC ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
11	Ban QLDA các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Số 792/BQLDA-HCTH ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	Số 2467/STNMT-VP ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
13	Sở Ngoại vụ	Số 1516/SNgV-VP ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
14	Sở Khoa học và Công nghệ	Số 1576/SKHCN-VP ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
15	Công an tỉnh Điện Biên	Số 4288/CAT-PH10 ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
16	UBND huyện Điện Biên	Số 2628/UBND-TCKH ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
17	UBND huyện Mường Chà	Số 2403/UBND-TCKH ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
18	Sở Giao thông vận tải	Số 3104/SGTVT-VP ngày 20/11/2024	Nhất trí với nội dung dự thảo	
B	Đơn vị có ý kiến tham gia			
1	UBND huyện Tủa Chùa	Số 1516/UBND-TCKH ngày 19/11/2024	Bổ sung thêm các căn cứ vào dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, cụ thể: - Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; - Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; - Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;	Sở Tài chính tiếp thu 01 phần, bổ sung thêm căn cứ: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, còn các nội dung khác giữ nguyên nội dung dự thảo văn bản. Lý do: Nội dung pháp lý được ban hành trong các văn bản đề nghị bổ sung làm căn cứ pháp lý không có liên quan trực tiếp đến nội dung của văn bản soạn thảo, nội dung này thực hiện ở bước sau của quy trình đầu tư xây dựng công trình.

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
2	Sở Thông tin và Truyền thông	Số 2308/STTTT-VP ngày 19/11/2024	Tại dự thảo Nghị quyết: Điều 2. Đối tượng áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm: “1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội - <u>ngành nghiệp</u> .”	Đối với đối tượng áp dụng “ <u>ngành nghiệp</u> ”, Sở Tài chính không bổ sung vào nội dung dự thảo văn bản và giữ nguyên nội dung Sở Tài chính đã dự thảo. Lý do: Không đúng đối tượng áp dụng theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ.
3	Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên			
3.1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Điện Biên	Số 410/VP-CTHĐND ngày 19/11/2024		
			1. Ý kiến đối với dự thảo Tờ trình	
			- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá thêm về tổng số kinh phí hàng năm của tỉnh được bố trí để thực hiện nhiệm vụ này trong dự thảo Tờ trình, để đại biểu nắm thêm thông tin và có cơ sở để biểu quyết đối với nghị quyết trình tại kỳ họp	Sở Tài chính tiếp thu và bổ sung tại mục cơ sở thực tiễn.
			2. Ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết	
			- Căn cứ pháp lý đề nghị bổ sung: “Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm	Sở Tài chính tiếp thu và bổ sung vào dự thảo.

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
			2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;”	
			- Điều 2: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa đối với khoản 4 trong dự thảo đảm bảo theo khoản 4 Điều 2 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ. Lý do: Tại khoản 3 trong điều đã đề cập đến các tổ chức, cá nhân khác có liên quan; mặt khác để thống nhất tên gọi của các cơ quan, đơn vị được quy định trong nội dung Điều 3 và Điều 4 của dự thảo Nghị quyết	Sở Tài chính tiếp thu và đã chỉnh sửa
			- Điều 3: Đề nghị bổ sung tiêu đề cụm từ “thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên” , cụ thể: “Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên (trừ những tài sản, thiết bị thuộc danh mục mua sắm theo phương thức tập trung do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và các danh mục ... (nếu có)).”, nhằm cụ thể, rõ ràng theo quy định của Luật Ngân sách.	Sở Tài chính tiếp thu và đã chỉnh sửa
			- Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại các lỗi chính tả và chỉnh sửa thể thức văn bản đảm bảo quy định.	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
3.2.	Ban Pháp chế - HĐND tỉnh Điện Biên	Số 86/CV-BPC ngày 20/11/2024	Ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết	
			1. Về căn cứ pháp lý Đề nghị bổ sung thêm căn cứ pháp lý vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh như sau: Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa
			2. Tên của Nghị quyết Bổ sung cụm từ “và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện” vào tên của Nghị quyết để thống nhất với nội dung của Nghị quyết. Viết lại như sau: “Nghị quyết: Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực	Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
			hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên”.	
			3. Điều 3, Điều 4 viết gọn tiêu đề như sau: “Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị. Điều 4. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.	Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa
			- Đề nghị sửa tên của Điều 6 như sau: “Điều 6. Điều khoản thi hành”	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa
			- Tại phần Nơi nhận: bỏ “Cổng thông tin điện tử tỉnh”, bổ sung “Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh”	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa
4	Sở Công thương	Số 2074/SCT-KHTC ngày 20/11/2024		
			1. Ý kiến đối với dự thảo Tờ trình	
			- Đề nghị viết tiêu đề Tờ trình như sau: “Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng,	- Về nội dung này Sở Tài chính giữ nguyên và tiếp thu chỉnh sửa tiêu đề của Nghị quyết cho phù hợp với nội dung đã được Thường trực HĐND tỉnh Điện Biên chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh năm 2024 tại Văn bản số 156/NQ-TTHĐND

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
			xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên để phù hợp, thống nhất với tiêu đề của dự thảo Nghị quyết.	ngày 08/11/2024; UBND tỉnh phân công xây dựng Nghị quyết quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 5061/UBND-NC ngày 11/11/2024.
			2. Ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết	
			Tại Điều 2 “Đối tượng áp dụng”: Đề nghị xem xét bỏ khoản 4 “Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”. Lý do: Đã được quy định tại khoản 3, Điều 2	Sở Tài chính tiếp thu, điều chỉnh
5	Sở Xây dựng	Số 2487/SXD-QLXD ngày 20/11/2024	Theo nguyên tắc bố trí dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước, tại điểm b, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “<i>Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ...</i>”. Tuy nhiên quy định về phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên tại dự thảo Nghị quyết kèm theo Công văn số 2616/STC-ĐT ngày 14/11/2024 của Sở Tài chính chỉ quy định thẩm quyền phê duyệt đối với các nhiệm vụ	Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
			có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 15 tỷ đồng. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung quy định thẩm quyền phê duyệt đối với những nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện 15 tỷ đồng, hoặc xem xét điều chỉnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 và điểm a khoản 2 Điều 4: “Đối với nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng ... đến 15 tỷ đồng/nhiệm vụ ...”.	
6	UBND thị xã Mường Lay	Số 2986/UBND-TCKH ngày 20/11/2024	Căn cứ điểm c, Khoản 2, Điều 91 Thẩm quyền quyết định mua sắm quy định tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định <i>“Thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị thuộc phạm vi được cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định và được quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng”.</i> Vậy để đúng theo quy định của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ, UBND thị xã đề nghị sửa lại nội dung quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết như sau: - Sửa điểm b, khoản 2 Điều 3: <i>“Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 200 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm”.</i> - Sửa điểm c, khoản 2 Điều 3: <i>“Đối với nhiệm</i>	Sở Tài chính giữ nguyên dự thảo. Lý do: (1). Tại điểm c, khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định phân cấp thẩm quyền mua sắm hàng hóa, dự thảo Nghị quyết xây dựng là mua sắm tài sản. (2). Các mức. giá trị đề xuất/nhiệm vụ do Sở Tài chính xây dựng, dự thảo là phù hợp với thực tế của địa phương và thống nhất với nội dung mua sắm tài sản nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024.

Stt	Đơn vị tham gia	Số Văn bản, ngày tháng năm	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu
			vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 200 triệu đồng/nhiệm vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm ”. Mặt khác, trên cơ sở Công văn số 2031^a/STC-HCSN ngày 13/9/2024 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên về việc tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình, Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND thị xã đã tham gia ý kiến nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 2427/UBND-TCKH ngày 27/9/2024. UBND thị xã đề nghị Sở Tài chính xem xét thống nhất tham mưu ban hành chung thành 01 Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.	

BIỂU TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ ĐÃ THAM GIA Ý KIẾN GỬI VỀ SỞ TÀI CHÍNH

STT	Các đơn vị Sở Tài chính đã gửi văn bản dự thảo lấy ý kiến tham gia	Các đơn vị đã gửi về Sở Tài chính ý kiến tham gia	Các đơn vị chưa gửi ý kiến tham gia về Sở Tài chính
1	HĐND tỉnh Điện Biên (Văn phòng + Ban Pháp chế)	X	
2	Văn phòng Tỉnh ủy Điện Biên		X
3	Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên		X
4	BQLDA các công trình DD&CN	X	
5	BQLDA các công trình Giao Thông	X	
6	BQLDA các công trình NN&PTNT	X	
7	Ban Dân Tộc	X	
8	Báo Điện Biên Phủ		X
9	Công an tỉnh Điện Biên	X	
10	Sở Công thương	X	
11	Sở Giao thông - Vận tải	X	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	X	
13	Sở Khoa học và Công nghệ	X	
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư		X
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	X	
16	Sở Ngoại vụ	X	
17	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn		X
18	Sở Nội vụ	X	
19	Sở Thông tin và Truyền thông	X	
20	Sở Tài nguyên và Môi trường	X	
21	Sở Tư pháp		X
22	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch		X
23	Sở Xây dựng	X	
24	Sở Y Tế		X
25	Thanh tra Tỉnh		X
26	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	X	
27	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Điện Biên		X
28	Hội Nông dân tỉnh Điện Biên	X	
29	Hội cựu chiến binh tỉnh Điện Biên		X
30	Liên đoàn Lao động tỉnh Điện Biên		X
31	Tỉnh đoàn Điện Biên		X
32	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Điện Biên		X
33	UBND Huyện Nậm Pồ		X
34	UBND Thành phố Điện Biên Phủ		X
35	UBND Thị xã Mường Lay	X	
36	UBND huyện Mường Chà	X	
37	UBND huyện Mường Nhé	X	
38	UBND huyện Mường Ảng		X
39	UBND huyện Tuần Giáo	X	
40	UBND huyện Tủa Chùa	X	
41	UBND huyện Điện Biên	X	
42	UBND huyện Điện Biên Đông		X
TỔNG CỘNG		24	18

Số: /TTr-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở Chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

2. Cơ sở thực tiễn

- Tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 và Điểm b, Khoản 2, Điều 8, Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (**có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành**), cụ thể:

(1) tại Điểm b, Khoản 2 Điều 5 “*Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương*”;

(2) tại Điểm b, Khoản 2 Điều 8 “*b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương*”.

Do đó cần sớm có quy định để cụ thể hóa Nghị định, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân

sách nhà nước, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo hoạt động cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; kịp thời xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các năm tiếp theo.

Cụ thể từng nội dung như sau:

- Với Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

+ Thứ nhất, qua tham khảo một số địa phương có tính chất tương đồng với tỉnh Điện Biên như tỉnh Sơn La, tỉnh Tuyên Quang, Lào Cai...cũng đang trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết.

+ Thứ hai, việc xây dựng các mức, giá trị/01 nhiệm vụ trong dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh là phù hợp với một số Nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành (*Nghị Quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của HĐND tỉnh về quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên*), để đảm bảo tính thống nhất đồng bộ, không bị chồng chéo, mâu thuẫn hoặc khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

+ Thứ ba, việc đề xuất, xây dựng các mức, giá trị/01 nhiệm vụ xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương trong công tác phân bổ vốn cho mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị; Qua kiểm tra, rà soát 03 năm từ năm 2022-2024 cấp tỉnh quản lý, cụ thể: Số đơn vị, kinh phí được giao dự toán mua sắm trang thiết bị, tài sản có giá trị:

+ Từ 05 tỷ đồng trở lên/01 nhiệm vụ: có 04 lượt đơn vị.

+ Từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/01 nhiệm vụ: có 13 lượt đơn vị.

+ Dưới 500 triệu đồng/01 nhiệm vụ: có 21 lượt cơ quan đơn vị.

Việc đề xuất các mức như nội dung dự thảo Nghị quyết là phù hợp với thực tế của địa phương.

+ Thứ tư, giúp cho các đơn vị dự toán, các Chủ đầu tư chủ động, đẩy nhanh tiến độ trong công tác lập, trình thẩm định dự toán hàng năm; đồng thời giảm tải khối lượng công việc cho UBND tỉnh trong phê duyệt nhiệm vụ, dự toán kinh phí thực hiện.

- Với quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

+ Thứ nhất, các mức, giá trị đề xuất/01 nhiệm vụ đã có sự tham khảo của một số địa phương đang xây dựng, trình dự thảo ban hành Nghị quyết như tỉnh Sơn La, Tuyên Quang, Lào Cai.

+ Thứ hai, Phù hợp với tình hình thực tế trong công tác quản lý, phân bổ vốn sự nghiệp cho các dự án đầu tư xây dựng tại địa phương. Qua rà soát 03 năm từ năm 2022-2024, cụ thể:

(+) Số dự án có tổng mức đầu tư từ 02 tỷ đồng đến dưới 15 tỷ đồng: 14 dự án.

(+) Số dự án có tổng mức đầu tư từ 500 triệu đồng đến dưới 02 tỷ đồng: 05 dự án.

(+) Số đơn vị được bố trí kinh phí dự toán, chi phí đầu tư sửa chữa nhỏ trụ sở để đảm bảo hoạt động cho cơ quan, đơn vị hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành dưới 500 triệu đồng (không hình thành dự án đầu tư): 18 lượt cơ quan, đơn vị.

+ Thứ ba, giúp cho các đơn vị dự toán, các Chủ đầu tư chủ động, đẩy nhanh tiến độ trong công tác lập, trình thẩm định dự toán hàng năm, đồng thời giảm tải khối lượng công việc cho UBND tỉnh trong phê duyệt nhiệm vụ, dự toán kinh phí thực hiện.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng Nghị quyết

- Cụ thể hóa các nội dung được giao theo thẩm quyền quy định tại tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 và Điểm b, Khoản 2, Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tạo cơ sở pháp lý để kịp thời thực hiện việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo hoạt động cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Đảm bảo cho công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng được chặt chẽ, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, thống nhất và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Nghị quyết số 156/NQ-TTHĐND ngày 08/11/2024), Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết đã được tổ chức lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Dự thảo Nghị quyết cũng đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định và thực hiện nghiêm túc việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định trước khi được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại phiên họp thường lệ cuối năm 2024.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 05 điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị.
- Điều 4. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.
- Điều 6. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết (có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực

a) Nguồn nhân lực: Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

b) Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

2. Điều kiện bảo đảm

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành văn bản giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan và bảo đảm các điều kiện khác nhằm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS, HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thành Đô

Số: /2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 2

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số/BC-BKTNS của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (trừ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

- Các trường hợp không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.
4. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị.

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh.

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh

phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

c) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các Sở, Ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) và ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng phương án mua sắm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

b) Đối với Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

c) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

Điều 4. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh.

a) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 02 tỷ đồng/nhiệm vụ đến tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ đến dưới 02 tỷ đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc các Sở, Ban,

ngành tỉnh quyết định quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

2. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) và ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

a) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ đến tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng 12 năm 2024, có hiệu lực từ ngày tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương